

Số: /NQ-ĐHĐCĐCSTN

Tây Ninh, ngày 31 tháng 5 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**  
**Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU TÂY NINH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh ngày 31 tháng 5 năm 2024.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua các báo cáo:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và Phương hướng hoạt động năm 2024.
- Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và Phương hướng hoạt động năm 2024.
- Báo cáo của Ban điều hành về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

**Điều 2.** Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh - đầu tư phát triển và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024.

1. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2023:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (triệu đồng)
<b>1</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (BCTC riêng)</b>	<b>80.868</b>
1.1	Lợi nhuận sau thuế năm 2022 chưa phân phối	19.024
1.2	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	61.844
<b>2</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (BCTC hợp nhất)</b>	<b>68.025</b>
2.1	Lợi nhuận sau thuế năm 2022 chưa phân phối	434
2.2	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	67.591

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (triệu đồng)
<b>3</b>	<b>Phân phối lợi nhuận năm 2023</b>	<b>68.025</b>
3.1	Trích các quỹ năm 2023	41.813
	- Trích quỹ đầu tư phát triển (29,68% LNST)	18.357
	- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (2 tháng lương)	23.124
	- Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành (1,5 tháng lương)	332
3.2	Chia cổ tức năm 2023 (9%/Mệnh giá)	26.212
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận để lại</b>	
4.1	Lợi nhuận để lại năm 2023 (BCTC riêng) (1-3)	12.843
4.2	Lợi nhuận để lại năm 2023 (BCTC hợp nhất)	0

2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh - đầu tư phát triển và phân phối lợi nhuận năm 2024:

❖ Kế hoạch sản xuất kinh doanh - đầu tư phát triển năm 2024 và phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

- Sản lượng khai thác tối thiểu: 8.900 tấn
- Sản lượng thu mua tối thiểu: 600 tấn
- Sản lượng tiêu thụ tối thiểu: 9.500 tấn
- Tổng doanh thu tối thiểu: 400.768 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế tối thiểu: 70.543 triệu đồng
- Mức chia cổ tức tối thiểu: 10%
- Trích lập các quỹ theo quy định tối thiểu: 47.106 triệu đồng
- Tổng nhu cầu vốn đầu tư tối đa: 332.230 triệu đồng

❖ Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Quyết định các vấn đề phát sinh có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh - đầu tư phát triển năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2024 thông qua, phù hợp với điều kiện thực tiễn và đảm bảo đúng theo các quy định hiện hành.

- Trong trường hợp vì nguyên nhân khách quan, bất khả kháng xảy ra chưa lường trước được khi xây dựng và trình duyệt kế hoạch có tác động lớn, trọng yếu đối với hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển của Công ty, Hội đồng quản trị chủ động xây dựng và điều chỉnh lại kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2024 của Công ty, phù hợp với điều kiện thực tiễn và đảm bảo đúng theo các quy định pháp luật có liên quan, báo cáo lại tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

**Điều 3.** Thông qua việc chi trả tiền lương, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành.

1. Tiền lương, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành năm 2023:

- Quỹ tiền lương của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách là: 1.280.847.345 đồng; trong đó:

- + Thành viên HĐQT: 876.369.236 đồng; bình quân 39.834.965 đồng/tháng/người.
- + Thành viên BKS: 404.478.109 đồng; bình quân 33.706.509 đồng/tháng/người.

- Quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2023 là: 192.853.255 đồng. Mức chi bình quân như sau:

- + Thành viên HĐQT không chuyên trách: 3.180.349 đồng/tháng/người
- + Thành viên BKS không chuyên trách: 3.000.000 đồng/tháng/người

- Quỹ tiền lương của Ban điều hành là: 778.058.587 đồng; bình quân 37.050.409 đồng/tháng/người.

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành năm 2024:

Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách và Ban điều hành: Trả lương theo quy định của: Bộ LĐTBXH hướng dẫn về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước; quy định của Tập đoàn CNCS Việt Nam và tình hình thực tế sản xuất kinh doanh tại Công ty.

Thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát công ty không chuyên trách được tính theo công việc và thời gian làm việc; mức thù lao tối đa bằng 20% mức tiền lương tương ứng của Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát công ty chuyên trách.

- Dự kiến quỹ tiền lương Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách kế hoạch năm 2024 là: 936.000.000 đồng. Trong đó:

- + Thành viên HĐQT: 648.000.000 đồng; bình quân 27.000.000 đồng/tháng/người.
- + Thành viên BKS: 288.000.000 đồng; bình quân 24.000.000 đồng/tháng/người.

- Dự kiến quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách kế hoạch năm 2024 là: 204.000.000 đồng. Mức chi như sau:

- + Thành viên HĐQT không chuyên trách: 4.000.000 đồng/tháng/người
- + Thành viên BKS không chuyên trách: 3.000.000 đồng/tháng/người

- Dự kiến Quỹ tiền lương của Ban điều hành là: 672.000.000 đồng; bình quân 28.000.000 đồng/tháng/người.

Quỹ tiền lương kế hoạch trên là căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024. Quỹ tiền lương sẽ được quyết toán căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh thực của Công ty năm 2024 và chi trả cuối năm/ định kỳ cho các chức danh.

**Điều 4.** Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 cho Công ty, gồm 03 đơn vị kiểm toán:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
2. Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam

### 3. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC

**Điều 5.** Thông qua việc bổ sung ngành nghề *Phòng khám đa khoa và Quầy thuốc*.

**Điều 6.** Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2022-2027, đối với Ông Lê Văn Chành - Thành viên Hội đồng quản trị (nghỉ hưu theo chế độ từ ngày 01/11/2023).

**Điều 7.** Thông qua việc bầu cử bổ sung chức danh Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027; số lượng: 01 (một) người.

**Điều 8.** Thông qua kết quả bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027, chi tiết như sau:

Danh sách trúng cử	Số phiếu bầu	Tỷ lệ	Kết quả
1. Ông/Bà .....	.....	.....	Trúng cử

### **Điều 9. Điều khoản thi hành:**

Nghị quyết này đã được đọc và xin ý kiến thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2024 thông qua tại Nghị quyết này và thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Cổ đông TRC;
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Tp.HCM;
- Tập đoàn CNCS Việt Nam;
- HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Người CBTT;
- Lưu: VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**